Tuần 12 Ngày dạy: 27/11/2020

Tiết 1 Lớp: 7A5

Bài dạy: **TRƯỜNG HỢP BẰNG NHAU THỨ HAI**

 **CỦA TAM GIÁC CẠNH-GÓC-CẠNH**

**I . MỤC TIÊU :**

 1. Kiến thức: HS nắm được trường hợp cạnh-góc-cạnh của hai tam giác.

 - Biết cách vẽ một tam giác biết hai cạnh và góc xen kẽ giữa hai cạnh đó.

2. Kĩ năng: Rèn kỹ năng sử dụng trường hợp bằng nhau của hai tam giác cạnh-góc-cạnh để chứng minh hai tam giác bằng nhau, từ đó suy ra các góc tương ứng bằng nhau, các cạnh tương ứng bằng nhau.

 - Rèn kỹ năng vẽ hình, khả năng phân tích tìm lời giải và trình bày chứng minh bài toán hình.

 3. Thái độ: Ý thức học tốt bộ môn, khả năng tư duy, suy luận hình học

**II . CHUẨN BỊ :**

 *1) Chuẩn bị của GV:*

 -Đồ dùng dạy học, phiếu học tập: Tham khảo SGK, SGV, thước thẳng, thước đo góc,compa, bảng phụ.

 -Phương án tổ chức lớp học: Hoạt động nhóm

*2) Chuẩn bị của HS*: Ôn tập kiến thức cũ, thước thẳng, thước đo góc, compa, bảng nhóm

**III . HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1 . Ổn định tình hình lớp:** (1ph) Ñieåm danh hoïc sinh trong lôùp

 **2 . Kiểm tra bài cũ:** Kết hợp bài giảng

 **3 .**  **Giảng bài mới**:

\* *Giới thiệu bài*: (1ph) GV treo hình vẽ và cho HS đứng tại chỗ nêu

cách vẽ ΔABC biết hai cạnh và góc xen giữa.

Tiết học này cho chúng ta biết: Chỉ cần xét hai cạnh và góc xen giữa

chúng cũng nhận biết được hai tam giác bằng nhau.

\**Tiến trình bài dạy*:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** |
| 10ph | **Hoạt động 1: Vẽ tam giác biết hai cạnh và góc xen giữa** | **1 . Vẽ tam giác biết hai cạnh và góc xen giữa** |
|  | **Hỏi**: GV gọi 1 HS lên bảng vừa vẽ vừa nêu cách vẽ. | **Đáp**: Cả lớp theo dõi và nhận xét | **Bài toán:** Vẽ ΔABC biết: AB = 2cm; BC= 3cm;  = 70o |
|  | **Hỏi**: GV yêu cầu 1 HS khác nêu lại cách vẽ ΔABC.\*GV nói: Góc là góc xen giữa hai cạnh AB và BC. | **Đáp**: 1 HS khác nêu lại cách vẽ: | Cách vẽ: Vẽ Trên tia Bx lấy điểm A sao cho BA= 2cmTrên tia By lấy điểm C sao cho BC= 3cmVẽ đoạn thẳng AC ta được ΔABC cần vẽ. |
|  | **Hỏi**: Cho HS thực hiện bài tập: |  |  |
|  | a) Vẽ ΔA1B1C1 sao cho  = ; A1B1 = AB ; B1C1 = BCb) So sánh độ dài AC và A1C1 ; và  ;  và  qua đo bằng dụng cụ, cho nhận xét về ΔABC và ΔA1B1C1 | **Đáp**: AC = A1C1   ΔABC = ΔA1B1C1 (c.c.c) |  |
|  | **Hỏi**: Qua bài toán trên, em có nhận xét gì về hai tam giác có hai cạnh và góc xen giữa bằng nhau từng đôi một? | **Đáp**: 1 HS trả lời. |  |
| 10ph | **Hoạt động 2: Trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh** | **2. Trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh** |
|  | \*GV treo bảng phụ ghi trường hợp bằng nhau cạnh - góc -cạnh. **Hỏi**: Vẽ ΔABC ( tù). Hãy vẽ ΔA'B'C' theo trường hợp c.g.c | - Cả lớp theo dõi.**Đáp**: 1 HS lên bảng thực hiện. | Nếu hai cạnh và góc xen giữa của tam giác này bằng hai cạnh và góc xen giữa của tam giác kia thì hai tam giác đó bằng nhau |
|  | **Hỏi**: ΔABC = ΔA'B'C' theo trường hợp cạnh-góc-cạnh khi nào? | **Đáp**: Nếu ΔABC = ΔA'B'C' có: AB = A'B' AC = A'C' Thì ΔABC = ΔA'B'C' (c.g.c) |  |
|  | **Hỏi**: Thay đổi cạnh, góc bằng nhau khác có được không? | **Đáp**: Có thể thay đổi là:AB = A'B';  ; BC =B'C'Hoặc: AC = A'C' ; ; BC = B'C' |  |
|  | \*GV cho HS làm **Hỏi**: Hai tam giác trên hình 80 (SGK) có bằng nhau hay không? Vì sao? | **Đáp**: ΔABC = ΔADC (c.g.c) Vì BC = DC (gt)  (gt) AC cạnh chung |  |
| 6ph | **Hoạt động 3: Hệ quả** | **3. Hệ quả** |
|  | \*GV giải thích hệ quả là gì (SGK)**Hỏi**: Nhìn hình 81 SGK hãy cho biết tại sao tam giác vuông ABC bằng tam giác vuông DEF**Hỏi** : Từ bài toán trên hãy phát biểu trường hợp bằng nhau c.g.c áp dụng vào tam giác vuông.\*GV : Tính chất đó là hệ quả của trường hợp bằng nhau c.g.c | \*HS lắng nghe**Đáp**: AB =DE (gt) ;  1v AC = DF (gt) ⇒ **Đáp**: 1 HS đứng tại chỗ phát biểu. | Nếu hai cạnh góc vuông của tam giác vuông này lần lượt bằng hai cạnh góc góc vuông của tam giác vuông kia thì hai tam giác vuông đó bằng nhau. |
| 15ph | **Hoạt động 4: Củng cố- Hướng dẫn bài tập học ở nhà:** |  |
|  | *\*Củng cố:***Hỏi**: GV cho HS hoạt động nhóm làm bài 25 (118) SGK theo yêu cầu:nhóm 1+2:hình1; nhóm 3+4:hình2; nhóm 5+6:  | **Đáp**: HS hoạt động nhóm theo yêu cầu -3 đại diện của 3 câu trình bày bảng nhóm | **Bài 25 (118)**  |
|  | hình 3 |  |  |
|  | **Hỏi**: Trên mỗi hình có những tam giác nào bằng nhau? Vì sao? | **Đáp**: HS1: Trả lời hình 1: ΔABD = ΔAED (c.g.c) Vì AB = AD (gt)  (gt) AD cạnh chung |  |
|  |  | HS2: Trả lời hình 2: ΔDAC = ΔBCA(vì =; AC chung;AD = CB)ΔAOD = ΔCOB (vì...)Tương tự ΔAOB = ΔCOD(vì...) |  |
|  |  | HS3: Trả lời hình 3:Không có hai tam giác nào bằng nhau vì cặp góc bằng nhau không xen giữa hai cặp cạnh bằng nhau. |  |
|  | **Hỏi**: GV cho HS làm bài 26 (118) | **Đáp**: 1 HS đứng tại chỗ đọc đề bài | **Bài 26 (118)** |
|  | \*GV treo bảng phụ đã ghi sẵn đề bài và hình vẽ.\*GV chia lớp thành 6 nhóm | - Các nhóm hoạt động và sắp xếp các câu trả lời vào bảng nhóm.  | Chứng minh5) ΔAMB và ΔEMC có:1)MB = MC (gt)  =  (đối đỉnh) MA = ME (gt)2) Do đó ΔAMB = ΔEMC (c.g.g) |
|  |  |   | 4) ΔAMB = ΔEMC⇒  =  (2 góc tương ứng)3)  =  ⇒ AB // CE(có hai góc bằng nhau ở vị trí sole trong) |
|  | **Hỏi**: GV cho HS đọc phần lưu ý SGK | **Đáp**: 1 HS lên bảng sắp xếp các câu trả lời 5, 1, 2, 4, 3 vào bảng phụ.- Các nhóm khác nhận xét. |  |
|  | **Hỏi**: Phát biểu trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh của tam giác. Phát biểu hệ quả về trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh áp dụng vào tam giác vuông | **Đáp**: HS trả lời |  |
|  | *\*Hướng dẫn bài tập học ở nhà:*-Về nhà vẽ một tam giác tùy ý bằng thước thẳng, dùng thước thẳng và compa vẽ một tam giác bằng tam giác vừa vẽ theo trường hợp cạnh-góc-cạnh.- Thuộc, hiểu kỹ tính chất hai tam giác bằng nhau c.g.c.  |  |  |

**4 .Dặn dò học sinh chuẩn bị cho tiết học tiếp theo:** (02ph)

 *\* Ra bài tập về nhà:*  Làm bài tập 24, 26, 27, 28 (118) SGK; 36, 37, 38 (120-121) SBT.

 \* *Chuẩn bị bài mới*: Tiết sau tiếp tục tìm hiểu về trường hợp bằng nhau thứ hai này

**IV . RÚT KINH NGHIỆM-BỔ SUNG**

* Hướng dẫn cho học sinh cách vẽ tam giác khi biết 2 cạnh và góc.
* Chú ý hệ quả ứng dụng vào tam giác vuông.

Tuần 12 Ngày dạy: 27/11/2020

Tiết 2 Lớp: 7A5

 Baøidaïy: **LUYỆN TẬP**

**I . MỤC TIÊU :**

 1. Kiến thức: Củng cố trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh.

 2. Kĩ năng: Rèn kỹ năng nhận biết hai tam giác bằng nhau cạnh-góc-cạnh.

 - Luyện tập kỹ năng vẽ hình, trinh bày lời giải bài tập hình.

 3. Thái độ:Phát huy trí lực của HS.

**II . CHUẨN BỊ :**

1. *Chuẩn bị của GV:*

 -Đồ dùng dạy học, phiếu học tập: Tham khảo SGK, SGV, thước thẳng, thước đo góc,compa, bảng phụ.

 -Phương án tổ chức lớp học: Hoạt động nhóm

*2)* *Chuẩn bị của HS*: Ôn tập kiến thức cũ, thước thẳng, thước đo góc, compa, bảng nhóm

**III . HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1 . Ổn định tình hình lớp:** (1ph) Ñieåm danh hoïc sinh trong lôùp

 **2 . Kiểm tra bài cũ**: (05ph)

|  |  |
| --- | --- |
| *Câu hỏi kiểm tra* | *Dự kiến phương án trả lời* |
| **Hỏi:** Phát biểu trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh.? Phát biểu hệ quả của trường hợp bằng nhau cạnh-góc-cạnh áp dụng vào tam giác vuông | **Đáp:** SGK |

 **3 . Giảng bài mới**:

\**Giới thiệu bài*: Hôm nay, chúng ta sẽ luyện giải một số bài tập có liên quan đến trường hợp bằng nhau thứ hai của hai tam giác

\**Tiến trình bài dạy:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** |
| 11ph | **Hoạt động 1: Luyện tập bài tập cho hình sẵn** | **Luyện tập bài tập cho hình sẵn** |
|  | **Hỏi**: GV yêu cầu HS hoạt động nhóm thực hiện bài 27SGK/119 | **Đáp:** HS hoạt động nhóm theo yêu cầu-Đại diện trình bày-Nhận xét, bổ sung | Bài 27( 119)a)Thêm BC=CDbThêm AM=MEc)Thêm AC=DB |
|  | **\***GV cho HS làm bài 28 (120) SGK |  | Bài 28 (120) |
|  | \* GV treo bảng phụ đã vẽ sẵn hình**Hỏi**: Trên hình sau có các tam giác nào bằng nhau? | **Đáp:** - 1 HS lên bảng tính D và chỉ ra các tam giác bằng nhau | ΔDKE có  +  +  = 180o + 80o + 40o = 180o ⇒  = 60oΔABC và ΔKDE có: AB = KD (gt)  =  = 60o BC = DE (gt)Vậy ΔABC = ΔKDE (c.g.c) |
| 20ph | **Hoạt động 2: Luyện tập các bài tập phải vẽ hình** | **Luyện tập các bài toán phải vẽ hình** |
|  | **Hỏi**: GV cho HS làm bài 29 (120) SGK | **Đáp:** - 1 HS đứng tại chỗ đọc đề | **Bài 29 (120)** |
|  |  | - Cả lớp theo dõi và vẽ hình vào vở- 1 HS lên bảng vẽ hình và viết giả thiết, kết luận. |  |
|  | **Hỏi**: Quan sát hình vẽ em hãy cho biết ΔABC và ΔADE có đặc điểm gì?**Hỏi**: Để chứng minh ΔABC=ΔADE ta cần chứng minh yếu tố nào bằng nhau nữa? | **Đáp**: AB = AD;  chung.**Đáp**: AC = AE | Chứng minhVì AD = AB DC = BE⇒ AD + DC = AB + BEhay AC = AE |
|  | \* GV gọi 1 HS lên bảng chứng minh**Hỏi**: Hai tam giác bằng nhau theo trường hợp nào? | - 1 HS lên bảng trình bày cách chứng minh**Đáp**: Cạnh-góc-cạnh- Một vài HS nhận xét lời giải | Xét ΔABC và ΔADE có:AB = AD (gt) chungAC = AE (chứng minh trên)⇒ ΔABC = ΔADE (c.g.c) |
|  | **Hỏi**: GV cho HS làm bài tập |  | Bài tập |
|  | Cho ΔABC, AB = AC. Vẽ về phía ngoài của ΔABC các tam giác vuông ABK và tam giác vuông ACD có AB = AK, AC = AD. Chứng minh ΔABK = ΔACD**Hỏi**: ΔAKB và ΔADC có những yếu tố nào bằng nhau?**Hỏi**: Để ΔAKB = ΔADC cần chứng minh thêm điều gì? | **Đáp:** - HS đọc đề, vẽ hình và viết giả thiết, kết luận.- 1 HS lên bảng giải**Đáp**: AB = AC = **Đáp**: AK = AD- 1 HS lên bảng trình bày bài |  ΔABC; AB = AC ΔABK ( = 1v)  GT AB = AK ΔADC (=1v)  AD=ACKL ΔAKB = ΔADCVì AK = AB (gt) AD = AC (gt)Mà AB = AC (gt)⇒ AK = AD (t/c bắc cầu)ΔAKB và ΔADC có: AB = AC  =  AK = AD (cm/trên)⇒ ΔAKB = ΔADC |
| 7ph | **Hoạt động 3: Trò chơi** |  |
|  | **\* GV thành lập 2 đội chơi: Viết điều kiện để các tam giác trong mỗi cặp bằng nhau theo trường hợp cạnh-góc-cạnh (dưới dạng ký hiệu)**  | - 2 đội lên bảng tham gia trò chơi. Hình thức chơi tiếp sức.- Luật chơi: Mỗi đội có 6 HS tham gia, có một bút bảng, chơi không quá 3 phút.- HS thứ nhất lên bảng chỉ viết tên hai tam giác, rồi chuyền bút cho HS thứ hai lên viết điều kiện để hai tam giác này bằng nhau theo trường hợp c.g.c, tiếp theo là HS 3, 4, 5, 6. Cứ như thế, đội nào viết nhanh nhất và đúng nhất sẽ thắng. | \*ΔABC và ΔA'B'C' AB = A'B'  =  AC = A'C'\* (= 1v)và  ( = 1v) MN = EF MP = EG |
|  | \*Về nhà: Học kỹ, nắm vững tính chất bằng nhau của hai tam giác trường hợp cạnh-góc-cạnh. |  |  |

**4 . Dặn dò học sinh chuẩn bị cho tiết học tiếp theo:** (01ph)

 *\* Ra bài tập về nhà: :*Làm bài 30, 31, 32 (120) SGK; 40, 42, 43 (102-103) SBT.

 *\* Chuẩn bị bài mới:* Đọc trước bài: Trường hợp bằng nhau thứ ba của tam giác: Góc- cạnh- góc

**IV . RÚT KINH NGHIỆM-BỔ SUNG**

* Chú ý trường hợp bằng nhau thứ 2: góc phải xen giữa hai cạnh.
* Ở các bài tập, cần tập cho học sinh kỹ năng vẽ hình.